

**ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com**  
**PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO**  
**GIẢI QUYẾT**

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO  
 TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

**ĐIỂM TỔNG KẾT HỌC PHẦN**  
 MÔN HỌC : LẬP TRÌNH ASSEMBLER / COBOL \* LỚP : (CR 264) H  
 MÃ MÔN HỌC : CR-264 \* SỐ TÍN CHỈ : 3 \* HỌC KỲ : 2 \* NĂM HỌC : 2012-2013

NGÀY THI: 18/06/2013

LẦN THI: 1

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP SINH HOẠT	LỚP MÔN HỌC	ĐIỂM QT HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	L	G	Q1	Q2	F	SỐ	CHỮ		
					5	10	5	10	7	8	55	100			
1	171155213	Nguyễn Hoàng Phong	K17ECD	(CR 264)H	7	7	7	8	3.5	0	1	0.0	Kháng		
2	162133099	Lê Văn Á	K17EVT	(CR 264)H	8	8.5	7	0	8	0	V	0.0	Kháng		
3	162167666	Phan Công Châu	K17EVT	(CR 264)H	7	7.5	7	0	6.5	0	HP	0.0	Kháng		
4	172247522	Huỳnh Văn Tài	K17EVT	(CR 264)H	8	6	7.5	7.5	3	0	3	0.0	Kháng		
5	172247523	Trương Hồng Quảng	K17EVT	(CR 264)H	8	8	7.5	8.5	5	8.5	1	0.0	Kháng		
6	172247525	Trần Thanh Hiến	K17EVT	(CR 264)H	10	9	7	8	3.5	7	6	6.7	Sau phép Bay		
7	172247527	Nguyễn Đình Ý	K17EVT	(CR 264)H	7	5.5	8	8	5	8.5	6.5	6.7	Sau phép Bay		
8	172247530	Lê Tiến Khải	K17EVT	(CR 264)H	9	8.5	8.5	8.5	5.5	7.5	7	7.4	Bay phép Bớt		
9	172247531	Trần Văn Nhựt	K17EVT	(CR 264)H	10	10	9	9	9	8.5	5	6.9	Sau phép Chén		
10	172247532	Nguyễn Hữu Cường	K17EVT	(CR 264)H	10	8	7.5	7	4	7.5	4	5.5	Năm phép Năm		
11	172247533	Dương Hiền Quang	K17EVT	(CR 264)H	10	8	8.5	8	6.5	7.5	4	5.8	Năm phép Tam		
12	172247534	Phạm Phú Phi	K17EVT	(CR 264)H	8	8	10	10	7	8	6.5	7.4	Bay phép Bớt		
13	172247535	Phan Xuân Lộc	K17EVT	(CR 264)H	8	8	6	7.5	3.5	5.5	2	0.0	Kháng		
14	172247536	Nguyễn Quốc Kỳ	K17EVT	(CR 264)H	0	0	0	0	0	0	V	0.0	Kháng		
15	172247542	Nguyễn Hữu Khánh Toàn	K17EVT	(CR 264)H	2	4	6	7.5	5.5	7	4	4.7	Bớt phép Bay		
16	172247543	Lê Anh Tuấn	K17EVT	(CR 264)H	6	6	7	9	8	7.5	4	5.5	Năm phép Năm		
17	172247544	Lê Công Mẫn	K17EVT	(CR 264)H	8	8	6	7	4	5.5	4	5.1	Năm phép Mất		
18	172247546	Lê Hùng Anh	K17EVT	(CR 264)H	8	8	7.5	9	6.5	7.5	4	5.7	Năm phép Bay		
19	172247548	Nguyễn Vinh	K17EVT	(CR 264)H	8	8	7	9	5	7.5	4.5	5.9	Năm phép Chén		
20	172247549	Lê Hoàng Phúc	K17EVT	(CR 264)H	5	5	5	7	3	5.5	0	0.0	Kháng		
21	172247550	Lê Thanh Long	K17EVT	(CR 264)H	6	7.5	6	7	2.5	7	1	0.0	Kháng		
22	172247552	Phạm Thái Sơn	K17EVT	(CR 264)H	5	6.8	6	7	4	7	0.5	0.0	Kháng		
23	172247554	Hoàng Minh Thuận	K17EVT	(CR 264)H	10	10	10	10	7	9.5	9.5	9.5	Chén phép Năm		
24	172248900	Nguyễn Minh Trí	K17EVT	(CR 264)H	10	10	9	9	9	8	7.5	8.2	Tam phép Hai		
25	172248901	Trần Văn Nam	K17EVT	(CR 264)H	10	10	10	10	6	9.5	6	7.5	Bay phép Năm		
26	172248902	Mai Thị Quỳnh Hoa	K17EVT	(CR 264)H	10	10	9	9	8	7.5	8	8.4	Tam phép Bớt		
1	161156373	Nguyễn Xuân Khiêm	K16ECD1	(CR 264)H	5	5	6.5	7.5	3	6	4	4.7	Bớt phép Bay		
2	161156404	Võ Đăng Thân	K16ECD1	(CR 264)H	6	6	6.5	7.5	2	7	1.5	0.0	Kháng		
3	161156370	Nguyễn Khắc Khánh	K16ECD2	(CR 264)H	7	8	6.5	7	2	6	0	0.0	Kháng		
4	161157083	Lê Công Tình	K16ECD2	(CR 264)H	7	7.5	7	7	2	6	4.5	5.2	Năm phép Hai		
5	161157164	Nguyễn Thanh Long	K16ECD2	(CR 264)H	6	6	6.5	7	2	7.5	4	4.9	Bớt phép Chén		

**BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU**

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	19	61%	
2	Số sinh viên nợ	12	39%	
<b>TỔNG CỘNG :</b>		<b>31</b>	<b>100%</b>	

LẬP BẢNG

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 06 năm 2013  
**PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH**  
 (ký và ghi rõ họ tên)

NGÀY THI: 18/06/2013

LẦN THI: 1

STT	MSV	HỌ VÀ TÊN	LỚP SINH HOẠT	LỚP MÔN HỌC	ĐIỂM QT HỌC TẬP (%)							ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
					A	P	L	G	Q1	Q2	F	SỐ	CHỮ	
					5	10	5	10	7	8	55	100		

Nguyễn Kim Đức

ThS. Nguyễn Hữu Phú